LUYỆN THI VÀO 10 – MÔN NGỮ VĂN
GIÁO VIÊN: UÔNG THU NGA
Tác phẩm: BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH – ĐÁP ÁN

___www.vinastudy.vn___

Câu 1 : Nhan đề bài thơ có ý nghĩa như thế nào ?

Trả lời:

Tên bài thơ: đặt cụ thể, trực tiếp như văn xuôi. Cái độc đáo đã bộc lộ ngay từ nhan đề bài thơ, một cái nhan đề có vẻ như dài và thừa. Có lẽ chỉ cần viết "Tiểu đội xe không kính". Hai chữ "bài thơ" nói lên cách khai thác hiện thực: không phải chỉ viết về những chiếc xe không kính, chỉ viết về hiện thực khốc liệt của chiến tranh, mà chủ yếu là khai thác chất thơ vút lên từ hiện thực ấy, chất thơ của tuổi trẻ Việt Nam vượt lên những khắc nghiệt của chiến tranh.

Câu 2: Những hình ảnh chiếc xe không kính trong bài thơ có gì độc đáo và mới lạ?

Trả lời:

Trong bài thơ nổi bật lên một hình ảnh độc đáo: những chiếc xe không kính vẫn băng ra chiến trường.

- Xưa nay, những hình ảnh xe cộ, tàu thuyền nếu đưa vào thơ thì thường được "mĩ lệ hoá", "lãng mạn hoá" đi rồi và thường mang ý nghĩa tượng trưng hơn là tả thực (vd: chiếc xe tam mã trong thơ Pus-kin, con tàu trong "tiếng hát con tàu" của Chế Lan Viên, đoàn thuyền đánh cá trong bài thơ cùng tên của Huy Cận).

- Ở bài thơ này, hình ảnh những chiếc xe không kính được miêu tả cụ thể, chi tiết rất thực. Đó là hình ảnh hoàn toàn có thực trong chiến tranh, thực đến trần trụi đã được tác giả nắm bắt đưa vào thơ và khai thác ở đó cả chất thơ và nhiều ý nghĩa. Hơn nữa, viết về những người lái xe thì không gì gắn họ với hình ảnh chiếc xe, qua xe mà làm nổi bật hình ảnh người lái xe. Bởi vậy, có thể nói khi tìm được hình ảnh chiếc xe không kính tác giả đã tìm được cấu tứ đặc sắc cho bài thơ của mình tạo thành một hình tượng thơ độc đáo của thời chiến tranh chống Mỹ.

Câu 3:

"Không có kính rồi xe không có đèn"

a. Chép tiếp câu thơ trên để hoàn chỉnh đoạn thơ gồm 4 dòng.

b. Cho biết, đoạn thơ vừa chép trong bài thơ nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

c. Từ "trái tim" trong câu thơ cuối cùng của đoạn vừa chép được dùng với nghĩa như thế nào?

d. Viết một đoạn văn diễn dịch từ 6 đến 8 phân tích hình ảnh người lính lái xe trong đoạn thơ.

Trả lời:

a. HS tự làm

b.

- Đoạn thơ trên được trích trong *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* của tác giả Phạm Tiến Duật.

- Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ ra đời năm 1969 khi cuộc kháng chiến chống Mĩ đang bước vào giai đoạn cam go, ác liệt nhất. Kẻ thù liên tục quần thảo ngày đêm với những trận mưa bom dội xuống tuyến đường Trường Sơn - con đường huyết mạch nối liền hậu phương với tiền tuyến. Bài thơ được đưa vào tập "Vầng trăng quầng lửa"

c. Từ "Trái tim" trong câu thơ cuối cùng có thể hiểu theo nghĩa chuyển (chuyển theo phương thức hoán dụ)

- Chỉ người lính lái xe.

- Chỉ sự nhiệt tình cứu nước, lòng yêu nước nồng nàn, quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

d.

*** Đoạn văn đảm bảo yêu cầu của một đoạn văn diễn dịch (câu chủ đề ở đầu).** Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, miễn sao hợp lí. Tham khảo hệ thống ý sau:

- Cuộc chiến đấu ngày càng gian khổ, ác liệt (qua hình ảnh những chiếc xe ngày càng méo mó, biến dạng).

- Đối lập với hình ảnh của những chiếc xe không kính - sự thiếu thốn tột cùng về vật chất, là hình ảnh của những người lính bất chấp gian khổ, hy sinh, những chiếc xe vẫn thẳng đường ra tiền tuyến.

- Những người lính lái xe quả cảm vững tay lái vì họ có một trái tim tràn đầy nhiệt tình cách mạng, tình yêu tổ quốc nồng nàn, ý chí quyết tâm giải phóng miền Nam sắt đá.

*** Tham khảo đoạn văn phân tích.**

Hai câu cuối của "bài thơ về tiểu đội xe không kính" đã khắc đậm hình ảnh đẹp đẽ của người chiến sĩ lái xe trên đường Trường Sơn.

"Xe vẫn chạy vì Miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim"

Những chiếc xe ấy đã bị bom đạn chiến tranh phá huỷ nặng nề, mất đi cả những hệ số an toàn tưởng như không thể lăn bánh. Vậy mà những người chiến sĩ lái xe đâu có chịu dừng. Những

chiếc xe vận tải của họ chở lương thực, thuốc men, đạn dược vẫn chạy trong bom rơi đạn lửa bởi phía trước là miền Nam đang vẫy gọi. Công cuộc giành độc lập tự do của nửa nước vẫn phải tiếp tục. Dùng hình ảnh tương phản đối lập, câu thơ không chỉ nêu bật được sự ngoan cường, dũng cảm vượt lên trên giản khổ, ác liệt mà còn nêu bật được ý chí chiến đấu giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước. Hơn thế hình ảnh hoán dụ "một trái tim" là hình ảnh đẹp nhất của bài thơ chỉ người lính lái xe, chỉ sự nhiệt tình cứu nước, lòng yêu nước nồng nàn, quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Hình ảnh này kết hợp cùng kết câu câu "vẫn – chỉ cần" đã lý giải về sức mạnh vượt khó, khẳng định hơn tinh thần hiên ngang bất khuất, sự lạc quan tự tin trong cuộc chiến của người lính lái xe. Chính điều đó đã tạo nên cho họ sức mạnh để chiến đấu và chiến thắng để chúng ta mãi mãi yêu quý và cảm phục.

Câu 4: Cảm nhận của em về hình ảnh người lính lái xe trong bài thơ "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật.

Trả lời: Tham khảo đoạn văn sau

Người lái xe trong bài thơ là những người chiến sĩ trẻ trung. Các anh rất trẻ trung, hồn nhiên, tâm hồn gần gũi với thiên nhiên. Khó khăn gian khổ các anh coi thường: ừ thì có bụi, ừ thì ướt áo. Thái độ "chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc, chưa cần thay, lái trăm cây số nữa là sự thách thức, coi thường khó khăn gian khổ. Những chiếc xe từ trong bom rơi, bị bom giật, bom rung, nhưng người chiến sĩ vẫn ung dung. Các anh nhìn thẳng phía trước, vui vẻ bắt tay nhau. Xe hư hỏng không có kính, không có đèn, không có mui xe, thùng xe có xước, nhưng xe vẫn chạy vì Miền Nam phía trước. Tất cả vì tiền tuyến, vì mặt trận, đó là khẩu hiệu của họ. Và những chiếc xe mang đầy thương tích vẫn lăn bánh ra mặt trận. Có thể nói những người lái xe, người làm chủ phương tiện là yếu tố quyết định làm nên thắng lợi trên mặt trận vận tải và cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Câu 5: Cho câu thơ sau:

"Những chiếc xe từ trong bom rơi"

a. Chép chính xác 7 câu thơ tiếp trong bài thơ

b. Phân tích giá trị biểu cảm của từ "Chông chênh" trong câu thơ: *"Võng mắc chông chênh đường xe chạy/ Lại đi, lại đi trời xanh thêm"*.

c. Trong chương trình THCS cũng đã học một bài thơ có sử dụng từ "chông chênh". Đó là bài thơ nào? Của ai? Chép chính xác câu thơ ấy.

d. Chỉ với hai câu thơ trên, Phạm Tiến Duật đã cho ta hiểu vẻ đẹp người lái xe Trường Sơn thời chống Mỹ. Hãy viết tiếp từ 7 đến 12 câu tạo đoạn văn diễn dịch hoàn chỉnh (trong đó có sử dụng phép nối và câu đơn mở rộng thành phần chủ ngữ).

Trả lời:

a. HS tự làm

b.

- "Chông chênh" là một từ láy giàu giá trị gợi tả, gợi cảm. Từ "chông chênh" gợi tả tư thế không thăng bằng, không chắc chắn, không vững cãi. Trong hoàn cảnh ra đời của bài thơ thì từ "chông chênh" gợi sự nguy hiểm. Đây là một nét vẽ hiện thực mà Phạm Tiến Duật tái hiện lại cuộc đời gian khổ của người lính lái xe Trường Sơn. Trong hoàn cảnh chiến đấu hết sức gian khổ, họ phải ăn, phải ngủ những giấc ngủ ngắn trên xe hoặc trên dọc đường đi giữa làn mưa bom của kẻ thù nhằm huỷ diệt sự sống.

- Song từ "chông chênh" còn gợi tả phong thái hiên ngang của người lính. Bom đạn của kẻ thù tưởng như có thể dùng sức mạnh để huỷ diệt sự sống con người nhưng không! Hình ảnh những chiếc võng mắc "chông chênh" trên tuyến đường TS khói lửa ấy đã chứng minh điều ngược lại: sự sống không chỉ tồn tại mà còn tồn tại trong một tư thế kiêu hãnh, hiên ngang, tư thế của người chiến thắng.

c.

- Bài thơ: *Tức cảnh Pác Bó* của Hồ Chí Minh

- Câu thơ: *Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng / Cuộc đời cách mạng thật là sang*

d. Tham khảo cách triển khai ý dưới đây:

- Câu thơ tái hiện một cách tinh tế gian khổ mà những người lính lái xe Trường Sơn phải trải qua. Đó là cuộc sống gian khổ, phải ăn, phải ngủ những giấc ngủ ngắn ngày trên xe giữa những làn mưa bom của giặc đang ngày đêm trút xuống nhằm huỷ diệt sự sống.

- "Chông chênh" là một từ láy giàu giá trị gợi tả, gợi cảm. Từ "chông chênh" gợi ta tư thế không thăng bằng, không chắc chắn, không vững chãi. Song trong hoàn cảnh của bài thơ, từ "chông chênh" còn gợi tả phong thái hiên ngang của người lính như ngạo nghễ, thách thức kẻ thù.

- Họ luôn có tư thế tiến về phía trước. Điệp từ "lại đi" tái hiện vòng bánh xe lăn tiến lên phía trước, rộng hơn là đoàn xe vận tải lao nhanh ra mặt trận bỏ lại đằng sau tất cả đạn bom u ám để đến với bầu trời xanh phía trước.

- Bầu trời xanh là hình ảnh trượng trưng cho hoà bình, cho cuộc sống tươi đẹp. Với hình ảnh này, ta thấy được niềm lạc quan, niềm tin bất diệt của người lính vào chiến thắng. Phải chăng đó là sức mạnh lớn lao để đoàn xe lăn bánh tới đích?

Bài tập 1:

a. Chép lại khổ thơ cuối trong "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật.

b. Nêu nội dung chính của khổ thơ đó?

Trả lời:

a. HS chép lại 4 câu thơ cuối

b. Nội dung:

- Khổ thơ cuối hiện lên rõ nét sự khốc liệt và dữ dội của chiến tranh : Xe không kính, không đèn, không mui và có thêm một thứ nhưng đó là thêm vết xước, thêm sự hư hại.

- Không có gì cả nhưng lại có tất cả. Trái tim và sức mạnh của người lính, đó là sức mạnh của con người đã chiến thắng kẻ thù. Trái tim yêu thương, trái tim sôi sục căm giận, trái tim can trường của người chiến sĩ lái xe vì miền Nam thân yêu đang chìm trong máu lửa chiến tranh. Đó là trái tim của lòng quyết tâm chiến đấu và chiến thắng.

Bài tập 2:

a. Giải thích ý nghĩa nhan đề của tác phẩm" Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật.

b. Viết một đoạn văn (15-20 dòng) nêu cảm nghĩ của em về thế hệ trẻ Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ qua bài thơ "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật.

Trả lời:

a.

- Bài thơ có một nhan đề khá dài, độc đáo mới lạ của nó. Nhan đề bài thơ đã làm nổi bật rõ hình ảnh của toàn bài: Những chiếc xe không kính. Hình ảnh này là một phát hiện thú vị của tác giả, thể hiện sự gắn bó và am hiểu hiện thực đời sống chiến tranh trên tuyến đường Trường Sơn.

- Nhan đề giúp cho người đọc thấy rõ hơn cách nhìn cách khai thác hiện thực của tác giả: Không phải chỉ viết về những chiếc xe không kính hay là hiện thực khốc liệt của cuộc chiến tranh mà chủ yếu muốn nói về chất thơ của hiện thực ấy, chất thơ của tuổi trẻ hiên ngang, dũng cảm, trẻ trung, vượt lên thiếu thốn gian khổ, hiểm nguy của chiến tranh.

VINASTUDY.VN